

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SƠN DƯƠNG  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **30/2020/QĐST-DS**

*Sơn Dương, ngày 30 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2020/TLST - DS ngày 11 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ông Đào Minh S, sinh năm 1928; trú tại: Thôn T, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Bà Đào Thị N, sinh năm 1962; trú tại: Thôn T, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

*Bị đơn:* Bà Đào Thị H, sinh năm 1971 và ông Đặng Đình S, sinh năm 1963.

Cùng trú tại: Thôn K, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về trách nhiệm trả nợ: Ông Đặng Đình S. và bà Đào Thị H. có nghĩa vụ trả cho Ông Đào Minh S. (do bà Đào Thị N. là người được ủy quyền nhận thay) số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*), trong đó chia ra ông Đặng Đình S. có nghĩa vụ trả 12.500.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*), bà Đào Thị H. có nghĩa vụ trả 12.500.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

*Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.*

- Về án phí DSST có giá ngạch: Ông Đặng Đình S. và bà Đào Thị H. mỗi người phải chịu án phí là 156.250 đồng (*Một trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm năm mươi đồng*).

Ông Đào Minh S. phải chịu 312.500 đồng (*Ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng*), nhưng do ông S. là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, nên ông S. không phải nộp án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Chi cục THA Dân sự;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Hồng Chiến**